

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 44/2024/HNGĐ-ST

Ngày 27-9-2024

*“V/v: Ly hôn, tranh chấp
nuôi con”*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Hoàng Thị Thanh

2) Ông Nguyễn Sỹ Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Khởi Vinh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Huyền - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 31/2024/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 02 năm 2024, về việc: *“Yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2024, và Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10/9/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn 12, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

- Bị đơn: Anh Hà Mạnh Hùng, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/02/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày: Chị kết hôn cùng anh Hà Mạnh H trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đ vào ngày 26/01/2016. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên đến năm 2018, vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi cọ, xúc phạm nhau, dẫn đến cuộc sống gia đình căng thẳng. Hai bên đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Hiện chị đã chuyển về huyện C, tỉnh Đắk Nông sinh sống và một mình nuôi con.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Hùng.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Hoàng Tuấn V, sinh ngày 12/3/2016. Hiện chị đang trực tiếp nuôi dưỡng, chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi

con cho đến tuổi trưởng thành, chị không yêu cầu anh H phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu tòa giải quyết

- Bị đơn anh Hà Mạnh H: Quá trình giải quyết vắng mặt tại tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký tòa án từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử (HĐXX) tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS).

+ Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật; Bị đơn cố tình vắng mặt tại Tòa án

- Về nội dung:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

+ Về con chung: Đề nghị HĐXX tiếp tục giao con chung cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng

+ Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp*: Chị L yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh H, anh H là bị đơn có nơi cư trú tại thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Quan hệ pháp luật là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*”.

[2]. *Về việc vắng mặt của bị đơn*: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định tại Điều 173 BLTTDS đối với thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn là anh H vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 BLTTDS. Việc anh H không chấp hành pháp luật được coi tự ý từ bỏ quyền được tham gia tố tụng, quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình quy định tại Điều 6, Điều 72 của BLTTDS.

[3]. *Về nội dung*:

3.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, nên hôn nhân là hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống, theo chị L hai bên đã xảy ra nhiều mâu thuẫn và ly thân từ 2018 cho đến nay. Tòa đã tổ chức các phiên hòa giải để hai bên đoàn tụ, tuy nhiên anh H không có mặt, tòa án phải lập các biên bản không tiến hành hòa giải được. Theo xác nhận của người thân thích anh H, giữa các bên là có mâu thuẫn trầm

trọng và đã sống ly thân từ nhiều năm nay. Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn giữa chị L và anh H là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu ly hôn của chị L cần được chấp nhận.

3.2. Về con chung: Quá trình chung sống, chị L và anh H có 01 con chung là cháu Hà Hoàng Tuấn V, sinh ngày 12/3/2016, hiện đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung cho đến tuổi trưởng thành. HĐXX thấy, cháu V đang có cuộc sống hiện ổn định. Vì vậy cần chấp nhận giao cháu V cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng là hợp lý.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị L không yêu cầu giải quyết

3.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm
Vĩ các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 19; Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Hà Mạnh H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Hà Hoàng Tuấn V, sinh ngày 12/03/2016 cho chị Hoàng Thị L được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến trưởng thành (đủ tròn 18 tuổi).

Chị Hoàng Thị L không yêu cầu anh Hà Mạnh H phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hà Mạnh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân & gia đình.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Hoàng Thị L phải chịu toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0001827 ngày 21/02/2024.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Sở TP tỉnh Đắk Nông;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil ;
- Chi cục THA huyện Đắk Mil;
- UBND xã Đắk R'La ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Dương Hà Ngân